TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HSST.
Ngày: 13/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Văn Bình.**
2. Ông **Trần Văn Nhu.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè *tham gia phiên toà:* Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/7/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST- HS ngày 15/4/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST- HS, ngày 07/6/2022 đối với bị cáo:

Trương Thị Mỹ H, sinh năm: 1980, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Trương Văn H sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1959; bị cáoCcH là Nguyễn VănCsinh năm 1980 (đã ly hôn);C02 con, lớn nhất sinh năm 2002 nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2019 cho đến nay. (bị cáoCmặt).

Bị hại: Chị **Đặng Thị TH**, sinh năm : 1972. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

NgườiCquyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Anh **Đặng Văn TH**, sinh năm : 1978. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

2- Chị **Trương Thị Lệ D**, sinh năm : 1982. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

3- Anh **Lê Minh C**, sinh năm : 1989. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

4- Anh **Đỗ Tuấn K**, sinh năm : 1989. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

5- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm : 1992. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

Người làm chứng:

1- Anh **Hồ Minh V**, sinh năm : 1990. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

2- Anh **Nguyễn TH PH**, sinh năm : 1988. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

3- Anh **Nguyễn Văn U**, sinh năm : 1978. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trương Thị Mỹ H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phU ngày 24/11/2014, anh Đặng Văn Tám, sinh năm 1980 ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đến nhà ông Nguyễn Văn Thiệt, sinh năm 1961 ở cùng ấp thì chị Trương Thị Lệ D, sinh năm 1982 đến yêu cầu anh Tám ra nói chuyện, do đãCmâu THẫn từ trước trong chuyện tình cảm, giữa anh Tám và chị D xảy ra cự cãi được bị cáo Trương Thị Mỹ H (chị ruột D) đến căn ngăn. Lúc này, anh Đặng Văn TH, sinh năm 1978 (anh ruột anh Tám) biết được sự việc nên điều khiển xe mô tô biển số 63K2-7619 đi đến kêu anh Tám về nhà thì giữa anh TH với chị D và bị cáo H xảy ra cự cãi và xô xát nhau. Chị D điện thoại kêu Lê Minh C (cháu của D), sinh năm 1989, thường trú cùng ấp đến cứu H do H bị đánh, sau đó giữa C, D và H xô xát với anh TH nhưng không ai bị thương, anh TH bỏ chạy vào nhà ông Thiệt. Khi C nhận điện thoại của D, lúc này C đang uống rượu với Đỗ Tấn K, sinh năm 1986 và Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 ngụ cùng ấp, nên sau khi C đi, K và T nghe được sự việc nên đi đến nhà ông Thiệt, T dùng chân đạp hàng rào cùng H, C, K xông vào nhà ông Thiệt, thấy vậy anh TH cầm cây xà beng dài 01m bỏ chạy ra đường đan phía trước. K cầm khúc tre (loại cây tầm vong) dài khoảng 1,5m cùng với C cầm hai vỏ chai bia, T cầm cây thước bằng nhôm (loại thước thợ hồ) và H đuổi theo anh TH. K dùng khúc tre đánh anh TH, anh TH dùng cây xà beng đỡ lại làm gãy khúc tre nên không gây thương tích, anh TH tiếp tục chạy đến phía trước nhà ông Đoàn Văn Hoàng, sinh năm 1943, cách nhà ông Thiệt khoảng 100m thì xô xát với K và C, anh TH té xuống bờ sông. H dùng tay đánh và dùng chân đá vào người anh TH, C và K cũng tham gia đánh anh TH, sau đó H và C kéo anh TH lên đường đan tiếp tục đánh anh TH làm anh TH bị bất tỉnh.

Lúc này, D chạy đến cầm theo hai vỏ chai bia, đồng thời chị Đặng Thị TH, sinh năm 1972 (chị ruột anh TH) cũng vừa chạy đến và xảy ra cự cãi, xô xát với D, chị TH dùng khúc gỗ tròn dài khoảng 0,4m đem theo và mũ bảo hiểm màu xanh chị TH

đang đội đánh D nhưng không gây thương tích, liền lúc đó H đến giật lấy mũ bảo hiểm màu xanh trên tay chị TH đánh trúng 02 cái vào chân mày trái của chị TH gây thương tích. Lúc này, lực lượng Công an xã Y, huyện Cái Bè gồm anh Hồ Minh V, Nguyễn TH PH đến căn ngăn thì sự việc kết thúc. Chị TH, anh TH được đi cấp cứu ở bệnh viện đa khoa trung tâm Sở y tế Tiền Giang. Ngày 14/12/2014, anh Đặng Văn TH và chị Đặng Thị THCđơn yêu cầu xử lý hình sự về hành vi gây thương tích cho anh TH và chị TH.(BU lục số 20-45, 156-228, 235-271, 388-389).

Vật chứng TH giữ gồm:

- 01 cây xà beng tròn dài khoảng 01m;
- 01 mũ bảo hiểm màu xanh;
- 01 khúc cây tre dài 01 m;
- 01 nón bảo hiểm bị bể;
- 01 khúc gỗ dài khoảng 0,4m,
- 01 nón kết loại nón vải;
- 03 vỏ chai bia loại Sài Gòn xanh;
- 01 khúc cây tre dài khoảng 0,5m;
- 01 xe mô tô dream Trung Quốc biển số 63K2-7619.

Ngày 23/01/2015, Cơ quan điều tra đã trao trả anh Đặng Văn TH 01 xe mô tô dream Trung Quốc biển số 63K2-7619. Hiện còn tạm giữ các vật chứng nêu trên. (BU lục số 01, 277, 282-283)

Giấy y chứng số 13 ngày 06/01/2015 của BVĐK Tiền Giang (nhập viện ngày 24/11/2014, chuyển viện ngày 29/11/2014) xác định chị Đặng Thị THCnhững thương tích như sau: vết thương mày trái 03 cm; nề đính giữa.

Giấy chứng nhận thương tích số 6/YC-BVCR ngày 05/01/2015 của Bệnh viện Chợ Rẫy, chị Đặng Thị THCnhững thương tích sau: chấn thương đầu, mặt: sưng vùng đính, bầm vùng mắt.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/2015 ngày 10/02/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế Tiền Giang chị Đặng Thị TH: dấu hiệu chính qua giám định: sẹo vết thương trên ngoài cung mày trái, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%. (BU lục số 50-51, 55-56).

Giấy y chứng số 566 ngày 16/12/2014 của Bệnh viện đa khoa trung tâm Sở y tế tỉnh Tiền Giang xác định anh Đặng Văn THCnhững thương tích như sau: vết thương ngón III bàn tay phải dài 03 cm, đứt gân duỗi.

Giấy y chứng số 09 ngày 06/01/2015 của Bệnh viện đa khoa trung tâm Sở y tế tỉnh Tiền Giang xác định anh Đặng Văn THCnhững thương tích như sau: gãy đốt I ngón IV bàn tay P.

Giấy chứng nhận số 1606/YC-BVCR ngày 10/12/2014 của Bệnh viện Chợ Rẫy, anh Đặng Văn THCnhững thương tích sau: chấn thương đầu, vết thương mu bàn tay phải (đã khâu).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 91 ngày 10/3/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế Tiền Giang xác định anh Đặng Văn THCdấu hiệu chính qua giám định là sẹo vết thương đốt bàn ngón III, IV bàn tay phải, hiện tại hạn chế chức năng duỗi ngón III, IV bàn tay phải. Gãy đốt I ngón IV bàn tay phải, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%. (BU lục số 48-49, 52, 57-58).

Tuy nhiên, chị Đặng Thị TH và anh Đặng Văn TH không đồng ý với kết luận giám định nêu trên nên ngày 01/7/2015 chị TH và anh THCđơn yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tích.

Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 239/2015/TgT ngày 04/8/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tiền Giang kết luận tổn thương cơ thể của anh Đặng Văn TH do thương tích gây nên hiện tại là 05%, thương tật tạm thời. Theo Công văn số 09/TTPY ngày 24/12/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tiền Giang thì không xác định thương tích cố tật, tạm thời hay vĩnh viễn.

Bản kết luận giám định bổ sung lần II pháp y về thương tích số 100/2020/TgT ngày 18/02/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích của anh Đặng Văn TH do vật sắc gây nên. (BU lục số 69-70, 86, 99-101).

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 581 ngày 17/11/2015 của Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương phân viện phía nam đối với chị Đặng Thị TH:

- Về y học: trước trong khi vụ việc xảy ra khôngCbệnh tâm thần; sau khi vụ việc xảy ra và hiện nay: đương sự bị bệnh Rối loạn Stress sau sang chấn (nguyên nhân do bị đánh). Điều trị không ổn định.

- Về pháp luật: tỉ lệ thương tật là 25% tạm thời.

Do thương tích của chị Đặng Thị TH vừaCkết luận giám định pháp y về thương tích vàCkết luận giám định pháp y tâm thần nên cần giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị TH trên cơ sở kết quả giám định pháp y về tâm thần. Ngày 12/02/2017, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định lại đối với chị Đặng Thị TH tại Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa nhưng chị TH và anh Văn Ngọc Tùng – cH của chị TH không đồng ý đi giám định lại.

Theo công văn số 128/VPYTW ngày 26/7/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa xác định: Nếu chị TH không đồng ý đi giám định thì Hội đồng không thể tiến hành giám định qua hồ sơ được.

Ngày 30/12/2018, Cơ quan điều tra trưng cầu giám định bổ sung thương tích của chị Đặng Thị TH do vật gì gây nên, cơ chế hình thành vết thương, tuy nhiên anh Văn Ngọc Tùng – cH của chị TH không đồng ý đưa chị TH đi giám định. Theo Công văn số 40/TTPY ngày 19/3/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Tiền Giang, trường hợp chị TH không đi giám định lại thì Trung tâm pháp y từ chối giám định qua hồ sơ, Trung tâm giám định pháp y chỉ giám định thương tích những trường hợpCnạn nhân đến giám định. (BU lục số 79-80, 90-97).

Kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản số 26/BBTĐ-TTHS ngày 21/4/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định thiệt hại xe mô tô biển số 63K2-7619 trị giá 168.000 đồng. (BU lục số 182-183).

Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Đặng Thị TH yêu cầu bị cáo Trương Thị Mỹ H và Trương Thị Lệ D bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí liên quan với tổng số tiền 100.021.208 đồng.

- Anh Đặng Văn TH yêu cầu bị cáo Trương Thị Mỹ H, Đỗ Tuấn K, Lê Minh C bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác liên quan với tổng số tiền là 93.313.701 đồng. (BU lục số 46-47).

Quá trình điều tra, chị Đặng Thị TH khai vết thương ở cung mày trái của chị là do chị Trương Thị Lệ D dùng chai bia đánh gây ra vết thương, nhưng chị D không thừa nhận, Cơ quan điều tra cũng khôngCchứng cứ chứng minh chị D là người đã gây vết thương ở cung mày trái chị TH, cũng khôngCchứng cứ chứng minh chị D là đồng phạm trong vụ án mà chỉCchứng cứ chứng minh bị cáo Trương Thị Mỹ H đã gây ra vết thương ở cung mày trái chị TH nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với D.

Đối với thương tích của chị Đặng Thị TH, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải chị TH để đưa đi giám định lại theo quy định tại Điều 127 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, do sức khỏe của chị TH không đảm bảo nên việc dẫn giải không thực hiện được và chị TH đã từ chối tham gia giám định lại nên chỉ đủ căn cứ quy kết trách nhiệm Trương Thị Mỹ H gây thương tích cho chị TH với tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

Đối với anh Đặng Văn THCnhiều vết thương ở bàn tay phải, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%, thương tích do vật sắc gây nên nhưng anh TH không xác định được người đã gây ra vết thương, hung khí dùng để gây ra vết thương, anh TH chỉ xác định được thời điểm bị gây thương tích là lúc đã bị té xuống bờ sông. Trong khi, Đỗ Tấn K thừa nhận nhìn thấy H bị đánh nên K phụ H đánh anh TH, chỉ đánh anh TH bằng tay; Lê Minh C quá trình điều tra thừa nhận đánh vào đầu anh TH bằng vỏ chai bia (sau khi đánh chai bia không bị bể); Nguyễn Văn T không thừa nhận đánh anh TH. Cơ quan điều tra khôngCchứng cứ chứng minh C, K, T là đồng phạm trong vụ án nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Trương Thị Lệ DChành vi xô ngã xe mô tô biển số 63K2-7619 nhưng giá trị tài sản bị thiệt hại 168.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét.

Chị Đặng Thị TH khai đã bị mất số tiền 5.550.000 đồng và một điện thoại di động di động Viettel trong quá trình xô xát, tuy nhiên Cơ quan điều tra khôngCcăn cứ xác định ai đã lấy số tài sản trên nên khôngCcăn cứ xem xét xử lý.

Ngày 28/5/2020, bị cáo Trương Thị Mỹ H đã nộp số tiền 3.000.000 đồng

để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả.

Quá trình điều tra, Trương Thị Mỹ H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra TH thập.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Thị Mỹ H đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuy nhiên, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015Chiệu lực từ ngày 01/01/2018 quy định về việc áp dụng các quy địnhClợi cho người phạm tội đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luậtChiệu lực thi hành. Theo đó, tại Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định tội *"Cố ý gây thương tích"*Ckhung hình phạt nhẹ hơn so với Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nên cần thiết phải áp dụng để truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thị Mỹ H.

Tại bản cáo trạng số 24/CT- VKSCB ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trương Thị Mỹ H về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng THộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạnCkhả năng gây nguy hại cho nhiều người;"

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu THộc trường hợp ít nghiêm trọng vàCbà nội là liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo khôngCtình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố:

Bị cáo Trương Thị Mỹ H phạm tội " Cố ý gây thương tích" và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 điều 134, điểm i,s khoản 1, 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/ 2022 /NQ- HĐT ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Tuyên phạt bị cáo Trương Thị Mỹ H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, về tội " Cố ý gây thương tích" cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự:

Đối với :

- 01 cây xà beng tròn dài khoảng 01m;
- 01 mũ bảo hiểm màu xanh;
- 01 khúc cây tre dài 01 m;
- 01 nón bảo hiểm bị bể;
- 01 khúc gỗ dài khoảng 0,4m,
- 01 nón kết loại nón vải;
- 03 vỏ chai bia loại Sài Gòn xanh;
- 01 khúc cây tre dài khoảng 0,5m;

Là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch TH tiêu hủy.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo Trương Thị Mỹ H nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án.

Chị Đặng Thị TH khai vết thương ở cung mày trái của chị là do chị Trương Thị Lệ D dùng chai bia đánh gây ra vết thương, nhưng chị D không thừa nhận, Cơ quan điều tra cũng khôngCchứng cứ chứng minh chị D là người đã gây vết thương ở cung mày trái chị TH, cũng khôngCchứng cứ chứng minh chị D là đồng phạm trong vụ án mà chỉCchứng cứ chứng minh bị cáo Trương Thị Mỹ H đã gây ra vết thương ở cung mày trái chị TH nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với D nên không đặt ra xem xét.

Đối với Trương Thị Lệ DChành vi xô ngã xe mô tô biển số 63K2-7619 nhưng giá trị tài sản bị thiệt hại 168.000 đồng, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý hình sự đối với D nên không đặt ra xem xét.

Chị Đặng Thị TH khai đã bị mất số tiền 5.550.000 đồng và một điện thoại di động di động Viettel trong quá trình xô xát, tuy nhiên Cơ quan điều tra khôngCcăn cứ xác định ai đã lấy số tài sản trên nên khôngCcăn cứ xem xét xử lý nên không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi của Đỗ Tấn K, Nguyễn Văn T, Lê Minh C, Cơ quan điều tra khôngCchứng cứ chứng minh K, T, C là đồng phạm trong vụ án nên không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Đặng Thị TH yêu cầu bị cáo Trương Thị Mỹ H bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí liên quan với tổng số tiền 100.021.208 đồng. Bị cáo chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Anh Đặng Văn TH yêu cầu bị cáo Trương Thị Mỹ H, Đỗ Tuấn K, Lê Minh C bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác liên quan với tổng số tiền là 93.313.701 đồng. Nhưng thương tích của anh TH cũng không xác định là do ai gây ra và Cơ quan điều tra cũng không khởi tố đối với bị cáo H, anh K và C nên

anh THCquyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình đều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại khôngCý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]- Về nội dung:

Tại phiên toà hôm nay lời khai của bị cáo Trương Thị Mỹ H phù hợp với các chứng cứ, tài liệuCtrong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng số 24/CT- VKSCB ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo là khoảng 16 giờ 30 phU ngày 24/11/2014, tại khu vực phía trước nhà ông Đoàn Văn Hoàng ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Trương Thị Mỹ H đãChành vi dùng mũ bảo hiểm màu xanh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị Đặng Thị TH với tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Thị Mỹ H đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015Chiệu lực từ ngày 01/01/2018 quy định về việc áp dụng các quy địnhClợi cho người phạm tội đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luậtChiệu lực thi hành. Theo đó, tại Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định tội *"Cố ý gây thương tích"*Ckhung hình phạt nhẹ hơn so với Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nên cần thiết phải áp dụng để truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thị Mỹ H.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa PH. Bị cáo là người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức nhưng không biết kìm chế bản thân đã xâm hại đến sức khỏe của chị TH nên cần xử lý bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo khôngCtình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu THộc trường hợp ít nghiêm trọng vàCbà nội là liệt sĩ nên bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]- Xét thấy bị cáoCnhân thân tốt,Cnơi cư rú rõ ràng, khôngCtiền án, tiền sự và không còn nguy hiểm cho xã hội, bị cáoCnhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bên cạnh đó cũng thể hiện chính sách khoang H của Nhà nước nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về cho chính quyền địa PH nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục nhằm tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo bản thân để trở thành một công dân tốt. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/ 2022 /NQ- HĐT ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên quyết định cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răng đe, giáo dục bị cáo.

[5]-Vật chứng TH giữ:

Đối với :

- 01 cây xà beng tròn dài khoảng 01m;
- 01 mũ bảo hiểm màu xanh;
- 01 khúc cây tre dài 01 m;
- 01 nón bảo hiểm bị bể;
- 01 khúc gỗ dài khoảng 0,4m,
- 01 nón kết loại nón vải;
- 03 vỏ chai bia loại Sài Gòn xanh;
- 01 khúc cây tre dài khoảng 0,5m;

Là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch TH tiêu hủy.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo Trương Thị Mỹ H nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án.

[6]- Về trách nhiệm dân sự :

- Chị Đặng Thị TH yêu cầu bị cáo Trương Thị Mỹ H và chị Trương Thị Lệ D bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí liên quan với tổng số tiền 100.021.208 đồng. Chị THCnộp bảng kê khai chi phí điều trị và các chứng từ kèm theo. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận chỉ một mình bị cáo gây thương tích cho chị TH, chị D không thừa nhận và cũng khôngCchứng cứ chứng minh là chị D gây thương tích cho chị TH. Do đóCcăn cứ xác định thương tích của chị TH là do bị cáo H gây ra nên bị cáo H phảiCnghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị TH. Tại phiên tòa bị cáo chỉ đồng ý bồi thường chi phí tiền THốc còn các chi phí khác bị cáo không đồng ý bồi thường là không phù hợp với quy định của pháp luật vì ngoài chi phí về tiền THốc chữa bệnh còn chi phí tiền xe, TH nhập thực tế bị mất của chị TH và người nuôi bệnh trong thời gian chị TH trị

bệnh và chi phí về tổn thất tinh thần nên chị TH yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng số tiền 100.021.208 đồng làCcăn cứ. Căn cứ vào 584, điều 585, điều 590 Bộ luật dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị TH, buộc bị cáo HCnghĩa vụ bồi thường cho chị TH tổng số tiền là 100.021.208 đồng.

- Anh Đặng Văn TH yêu cầu bị cáo Trương Thị Mỹ H, anh Đỗ Tuấn K, anh Lê Minh C bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác liên quan với tổng số tiền là 93.313.701 đồng. Nhưng thương tích của anh TH anh cũng không xác định là do ai gây ra và Cơ quan điều tra cũng khôngCcăn cứ để khởi tố đối với bị cáo H, anh K và anh C nên không thể buộc bị cáo H, anh K và anh C bồi thường thiệt hại cho anh trong vụ án này, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của anh TH thì anh THCquyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để yêu cầu bồi thường thiệt hại.

[7]- Chị Đặng Thị TH khai vết thương ở cung mày trái của chị là do chị Trương Thị Lệ D dùng chai bia đánh gây ra vết thương, nhưng chị D không thừa nhận, Cơ quan điều tra cũng khôngCchứng cứ chứng minh chị D là người đã gây vết thương ở cung mày trái chị TH, cũng khôngCchứng cứ chứng minh chị D là đồng phạm trong vụ án mà chỉCchứng cứ chứng minh bị cáo H đã gây ra vết thương ở cung mày trái chị TH nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với D nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]- Đối với Trương Thị Lệ DChành vi xô ngã xe mô tô biển số 63K2-7619 nhưng giá trị tài sản bị thiệt hại 168.000 đồng, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý hình sự đối với D nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]- Chị Đặng Thị TH khai đã bị mất số tiền 5.550.000 đồng và một điện thoại di động di động Viettel trong quá trình xô xát, tuy nhiên Cơ quan điều tra khôngCcăn cứ xác định ai đã lấy số tài sản trên nên khôngCcăn cứ xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10]- Đối với hành vi của Đỗ Tấn K, Nguyễn Văn T, Lê Minh C, Cơ quan điều tra khôngCchứng cứ chứng minh K, T, C là đồng phạm trong vụ án nên không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với K, T và C nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự làCcăn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12]- Về án phí: Bị cáo Trương Thị Mỹ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị Mỹ H phạm tội " Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng:

+ Điểm a khoản 1 điều 134, điểm i,s khoản 1,2 điều 51 và điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Nghị quyết số 02/2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022 /NQ- HĐT ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

- Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Mỹ H 01(một) năm 03 (ba) tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích" cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Thị Mỹ H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa ánCthể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Vật chứng: Áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch TH tiêu hủy:

- 01 cây xà beng tròn dài khoảng 01m;
- 01 mũ bảo hiểm màu xanh;
- 01 khúc cây tre dài 01 m;
- 01 nón bảo hiểm bị bể;
- 01 khúc gỗ dài khoảng 0,4m,
- 01 nón kết loại nón vải;
- 03 vỏ chai bia loại Sài Gòn xanh;
- 01 khúc cây tre dài khoảng 0,5m;

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo Trương Thị Mỹ H nộp để khắc phục thiệt hại theo biên lai TH số 003914 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Theo quyết định chuyển vật chứng số 40/QĐ- VKSCB ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Kể từ khi ánChiệu lực pháp luật.

3- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 584, điều 585, điều 590 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trương Thị Mỹ H phảiCnghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Đặng Thị TH với số tiền là 100.021.208 đồng, kể từ khi ánChiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành ánCđơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản

lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4- Anh Đặng Văn THCquyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác khiCyêu cầu.

5- Án phí:

Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 23, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Trương Thị Mỹ H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.001.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 5.201.000 đồng tiền án phí.

6- Bị cáo Trương Thị Mỹ H, chị Đặng Thị TH, anh Đặng Văn TH, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Trương Thị Lệ D, anh Lê Minh C, anh Đỗ Tuấn K và anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sựCquyền thoả THận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS.H Cái Bè ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.